

Số: 576/QĐ-SYT

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật, phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với
Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền Bắc Minh Đường**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp Chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 6062/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành Tiêu chí phân tuyến chuyên môn kỹ thuật và xếp hạng tương đương đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân;

Căn cứ Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản họp Đoàn thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh, mở rộng phạm vi chuyên môn Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Sở Y tế Thái Nguyên ngày 27/7/2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Hành nghề Y Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 75 kỹ thuật chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh (danh mục kỹ thuật kèm theo) theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT và Thông tư số 21/2017/TT-BYT đối với Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền Bắc Minh Đường (địa chỉ: Xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên). Tuyến chuyên môn kỹ thuật tương đương tuyến 3.

Điều 2. Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền Bắc Minh Đường phải thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế ban hành để đảm bảo an toàn sức khỏe cho người bệnh.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng Quản lý Hành nghề Y- Dược, Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y, Trưởng các phòng liên quan thuộc Sở Y tế, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website SYT;
- Lưu: VT,QLHNYD (M-3b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Trọng Vũ

**DANH MỤC KỸ THUẬT TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN BẮC MINH ĐƯỜNG**
(Ban hành kèm Quyết định số 576/QĐ-SYT ngày 27/7/2021 của Sở Y tế Thái Nguyên về
việc Phê duyệt Danh mục kỹ thuật, phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với
Phòng khám chuyên khóa y học cổ truyền Bắc Minh Đường)

STT	TT theo TT43	Danh mục kỹ thuật	Phân tuyến kỹ thuật			
			A	B	C	D
		A. KỸ THUẬT CHUNG				
1	5.	Điện châm	X	X	X	X
2	6.	Thủy châm	X	X	X	X
3	9.	Cứu	X	X	X	X
4	13.	Kéo nắn cột sống cổ	X	X	X	
5	14.	Kéo nắn cột sống thắt lưng	X	X	X	
6	16.	Nắn, bó gãy xương cẳng tay bằng phương pháp YHCT	X	X	X	
7	17.	Nắn, bó gãy xương cánh tay bằng phương pháp YHCT	X	X	X	
8	18.	Nắn, bó gãy xương cẳng chân bằng phương pháp YHCT	X	X	X	
9	22.	Sắc thuốc thang	X	X	X	X
10	24.	Ngâm thuốc YHCT bộ phận	X	X	X	X
11	26.	Bỏ thuốc	X	X	X	X
		E. ĐIỆN CHÂM				
12	278.	Điện châm điều trị hội chứng tiền đình	X	X	X	X
13	280.	Điện châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	X	X	X	X
14	281.	Điện châm điều trị hội chứng stress	X	X	X	X
15	282.	Điện châm điều trị cảm mạo	X	X	X	X
16	285.	Điện châm điều trị phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt	X	X	X	X
17	292.	Điện châm điều trị rối loạn tiểu tiện	X	X	X	X
18	296.	Điện châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống	X	X	X	X
19	297.	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não	X	X	X	X
20	300.	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi	X	X	X	X
21	301.	Điện châm điều trị liệt chi trên	X	X	X	X
22	306.	Điện châm điều trị lác cơ năng	X	X	X	X
23	307.	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác nông	X	X	X	X
24	316.	Điện châm điều trị liệt do tổn thương đám rối dây thần kinh	X	X	X	X
		G. THỦY CHÂM				
25	322.	Thủy châm điều trị hội chứng thắt lưng- hông	X	X	X	X

26	323.	Thủy châm điều trị đau đầu, đau nửa đầu	x		x	
27	324.	Thủy châm điều trị mất ngủ	x	x	x	x
28	325.	Thủy châm điều trị hội chứng stress	x		x	
29	326.	Thủy châm điều trị nấc	x	x	x	x
30	351.	Thủy châm điều trị hội chứng tiền đình	x	x	x	x
31	352.	Thủy châm điều trị đau vai gáy	x	x	x	x
32	355.	Thủy châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	x	x	x	x
33	356.	Thủy châm điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên	x	x	x	x
34	357.	Thủy châm điều trị đau dây thần kinh liên sườn	x	x	x	x
35	365.	Thủy châm điều trị liệt chi trên	x	x	x	x
36	366.	Thủy châm điều trị liệt hai chi dưới	x	x	x	x
37	375.	Thủy châm hỗ trợ điều trị viêm khớp dạng thấp	x	x	x	x
38	378.	Thủy châm điều trị đau lưng	x	x	x	x
		H. XOA BÓP BẮM HUYỆT				
39	389.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt chi trên	x	x	x	x
40	390.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt chi dưới	x	x	x	x
41	391.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	x	x	x	x
42	392.	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng thắt lưng- hông	x	x	x	x
43	393.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt do viêm não	x	x	x	x
44	395.	Xoa bóp bấm huyết phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não	x	x	x	x
45	396.	Xoa bóp bấm huyết điều trị cứng khớp chi trên	x	x	x	x
46	397.	Xoa bóp bấm huyết điều trị cứng khớp chi dưới	x	x	x	x
47	398.	Xoa bóp bấm huyết điều trị choáng, ngất	x	x	x	x
48	400.	Xoa bóp bấm huyết điều trị chứng ù tai	x	x	x	x
49	402.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt do bệnh của cơ	x	x	x	x
50	406.	Xoa bóp bấm huyết điều trị tâm căn suy nhược	x	x	x	x
51	407.	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng ngoại tháp	x	x	x	x
52	408.	Xoa bóp bấm huyết điều trị đau đầu, đau nửa đầu	x	x	x	x
53	409.	Xoa bóp bấm huyết điều trị mất ngủ	x	x	x	x
54	410.	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng stress	x	x	x	x
55	411.	Xoa bóp bấm huyết điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	x	x	x	x
56	412.	Xoa bóp bấm huyết điều trị tổn thương rễ, đám rối và dây thần kinh	x	x	x	x
57	413.	Xoa bóp bấm huyết điều trị tổn thương dây thần kinh V	x	x	x	x
58	414.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên	x	x	x	x
59	419.	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng tiền đình	x	x	x	x
60	425.	Xoa bóp bấm huyết điều trị đau thần kinh liên sườn	x	x	x	x
61	427.	Xoa bóp bấm huyết điều trị nấc	x	x	x	x
62	428.	Xoa bóp bấm huyết điều trị viêm khớp dạng thấp	x	x	x	x
63	429.	Xoa bóp bấm huyết điều trị đau do thoái hoá khớp	x	x	x	x

64	430.	Xoa bóp bấm huyết điều trị đau lưng	x	x	x	x
65	431.	Xoa bóp bấm huyết điều trị viêm quanh khớp vai	x	x	x	x
66	432.	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng vai gáy	x	x	x	x
67	434.	Xoa bóp bấm huyết điều trị rối loạn cảm giác đầu chi	x	x	x	x
68	446.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống	x	x	x	x
		I. CỨU				
69	451.	Cứu điều trị hội chứng thắt lưng- hông thể phong hàn	x	x	x	x
70	452.	Cứu điều trị đau đầu, đau nửa đầu thể hàn	x	x	x	x
71	453.	Cứu điều trị nấc thể hàn	x	x	x	x
		K. GIÁC HƠI	x	x	x	x
72	479.	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong hàn	x	x	x	x
73	480.	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong nhiệt	x	x	x	x
74	481.	Giác hơi điều trị các chứng đau	x	x	x	x
75	482.	Giác hơi điều trị cảm cúm	x	x	x	x
Tổng số: 75 kỹ thuật						

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Trọng Vũ